

Số: 530 /VC7-TCKT

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2016)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần xây dựng số 7
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, tòa Vinaconex 7, số 61, đường K2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 04.22184534 Fax: 04.37852069 Email: vinaconex7@gmail.com
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VC7

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị Quyết	24/03/2016	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016: 1/ Thông qua kết quả SXKD năm 2015. 2/ Thông qua báo cáo tài chính có kiểm toán năm 2015. 3/ Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015. 4/ Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015. 5/ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015. 6/ Thông qua thực hiện trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015 và phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016. 7/ Nhất trí danh sách 4 đơn vị kiểm toán do Ban kiểm soát công ty đề xuất để kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2016. 8/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. 9/ Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty. 10/ Thông qua sửa đổi điều lệ công ty. 11/ Thông qua chủ trương tái cơ cấu chi nhánh Nhà máy kính an toàn.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Tấn	Chủ tịch	27/03/2012	6	100%	
2	Ông Lò Hồng Hiệp	Ủy viên	29/03/2013	6	100%	
3	Ông Hà Anh Tuấn	Ủy viên	27/03/2012	6	100%	
4	Ông Nguyễn Đình Thiết	Ủy viên	27/03/2012	6	100%	
5	Ông Nguyễn Xuân Sơn	Ủy viên	27/03/2012	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: HĐQT họp bàn công tác sản xuất kinh doanh, thông qua các nghị quyết liên quan đến đầu tư dự án; đầu tư chiều sâu thiết bị cho nhà máy kính nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của nhà máy; chấp thuận chủ trương thôi bỏ nhiệm nhân sự và giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp	23/02/2016	Họp bàn về công tác sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015, dự kiến kế hoạch SXKD năm 2016, chương trình tổ chức đại hội đồng cổ đông
2	Nghị quyết	13/05/2016	Phê duyệt báo cáo đầu tư bổ sung cầu trục: Nối dài cầu trục dầm đôi 3T; cải tạo Monoray thành cầu trục dầm đơn cho dây chuyền sản xuất kính; Bổ sung máy bơm điện PCCC cho trạm bơm
3	Nghị quyết	20/05/2016	Thông qua phê duyệt giá trị dự toán và hình thức lựa chọn nhà thầu gói thầu kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. Dự án "Đầu tư xây dựng khu nhà ở để bán"
4	372/2016/NQ- HĐQT	25/05/2016	Chấp thuận chủ trương thôi bỏ nhiệm vụ phó Giám đốc công ty đối với ông Vũ Việt Độ
5	Nghị quyết	28/05/2016	Phê duyệt đơn vị cung cấp lắp đặt bổ sung cầu trục: Nối dài cầu trục dầm đôi 3T; cải tạo Monoray thành cầu trục dầm đơn cho dây chuyền sản xuất kính; Bổ sung máy bơm điện PCCC cho trạm bơm
6	Nghị quyết	10/06/2016	Thông qua phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. Dự án "Đầu tư xây dựng khu nhà ở để bán"

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thái Hà	Trưởng ban	28/03/2014	1	100%	
2	Vũ Thị Kim Cúc	Thành viên	27/03/2012	1	100%	
3	Nguyễn Đức Thủy	Thành viên	27/03/2012	1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Qua kiểm tra, giám sát, BKS nhận thấy các nghị quyết của HĐQT ban hành đều tuân thủ theo các quy định của ĐHCĐ, Điều lệ công ty và pháp luật.
- Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết trong thẩm quyền của mình và tạo điều kiện để ban điều hành thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh.
- Ban giám đốc công ty đã triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT.
- Ban giám công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát, cụ thể: được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, được cung cấp thông tin và tài liệu hoạt động của Công ty kịp thời, đầy đủ.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT đều đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại

khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Hữu Quang	2008		
2	Nguyễn Thị Kim Thu	2008		
3	Nguyễn Bích Thủy	2008		
4	Nguyễn Thị Hạnh	2008		
5	Nguyễn Kim Long	2008		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

+ Cổ đông lớn:

TT	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Tổng công ty CP xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam	2.880.000	36	2.880.000	36	
2	Nguyễn Trọng Tấn	498.309	6,23	406.309	5,07	Bán

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Tên người nội bộ			
1	Nguyễn Trọng Tấn	406.309	5,07	
2	Nguyễn Đình Thiết	30.000	0,38	
3	Lò Hồng Hiệp	0	0,00	
4	Nguyễn Xuân Sơn	216.000	2,70	
5	Hà Anh Tuấn	40.539	0,51	
6	Nguyễn Xuân Trường	23.000	0,29	
7	Nguyễn Xuân Thu	119.948	1,49	
8	Vũ Việt Độ	3.200	0,04	
9	Nguyễn Tuấn Dũng	116.075	1,45	
10	Nguyễn Thái Hà	500	0,00	
11	Vũ Thị Kim Cúc	9.050	0,11	
12	Nguyễn Đức Thủy	3.224	0,04	
13	Trần Quang Trung	0	0,00	
II	Tên người có liên quan của người nội bộ			

1	Nguyễn Hữu Quang	0	0,00	
2	Nguyễn Thị Kim Thu	0	0,00	
3	Nguyễn Bích Thủy	31.025	0,39	
4	Nguyễn Thị Hạnh	50	0,00	
5	Nguyễn Kim Long	1.111	0,01	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Trọng Tấn	Chủ tịch HĐQT	498.309	6,23	406.309	5,07	Bán
2	Nguyễn Thị Kim Thu	Chị của ông Nguyễn Trọng Tấn	3.000	0,04	0	0,00	Bán
3	Nguyễn Hữu Quang	Anh của ông Nguyễn Trọng Tấn	1.700	0,02	0	0,00	Bán
4	Nguyễn Đình Thiết	Ủy viên HĐQT	30.000	0,38	30.000	0,38	
5	Lò Hồng Hiệp	Ủy viên HĐQT	0	0,00	0	0,00	
6	Nguyễn Xuân Trường	Phó giám đốc	23.000	0,29	23.000	0,29	
7	Nguyễn Bích Thủy	Vợ của ông Nguyễn Xuân Trường	31.025	0,39	31.025	0,39	
8	Hà Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT	78.539	0,98	40.539	0,51	Bán
9	Nguyễn Xuân Thu	Phó giám đốc	154.648	1,93	119.948	1,49	Bán
10	Nguyễn Thị Hạnh	Vợ của Ông Nguyễn Xuân Thu	50	0,00	50	0,00	
11	Nguyễn Xuân Sơn	Ủy viên HĐQT-Phó giám đốc	216.000	2,70	216.000	2,70	
12	Vũ Việt Độ	Phó giám đốc	3.200	0,04	3.200	0,04	
13	Vũ Thị Kim Cúc	Ủy viên ban kiểm soát	9.050	0,11	9.050	0,11	
14	Nguyễn Đức Thủy	Ủy viên ban kiểm soát	3.224	0,04	3.224	0,04	
15	Nguyễn Tuấn Dũng	Phó Giám đốc - Kế toán trưởng	186.075	2,33	116.075	1,45	Bán
16	Nguyễn Kim Long	Em của ông Nguyễn Tuấn Dũng	1.111	0,01	1.111	0,01	
17	Nguyễn Thái Hà	Trưởng Ban kiểm soát	500	0,00	500	0,00	
18	Trần Quang Trung	Nhân viên công bố thông tin	0	0,00	0	0,00	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Trọng Tấn